

Số: 498/2017/QĐDS - ST

Ngày: 25- 9 - 2017

V/v: “Tuyên bố một người là đã chết”

NHÂN DANH

**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN TÂN BÌNH, THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**

Với thành phần giải quyết việc dân sự:

Chủ tọa phiên họp: Bà Nguyễn Thị Lan Hương - Thẩm phán

Thư ký phiên họp: Bà Dương Thị Ngọc Lữ - Thư ký Tòa án, Tòa án nhân dân quận Tân Bình, Thành phố Hồ Chí Minh.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Tân Bình, Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên họp: Bà Lê Thị Vân - Kiểm sát viên.

Trong ngày 25 tháng 9 năm 2017 tại Trụ sở Tòa án nhân dân quận Tân Bình, Thành phố Hồ Chí Minh mở phiên họp sơ thẩm công khai giải quyết việc dân sự thụ lý số: 107/2017/TLST- DS ngày 11 tháng 4 năm 2017 về yêu cầu “tuyên bố một người là đã chết” theo Quyết định mở phiên họp số: 33/2017/QĐPH -ST ngày 07 tháng 9 năm 2017.

1. Người yêu cầu giải quyết việc dân sự: Bà Đinh Thị Kim D, sinh năm 1965

Địa chỉ: đường A, Phường B, quận C, Thành phố Hồ Chí Minh.

2. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

- Bà Nguyễn Thị B1, sinh năm 1932

- Ông Đinh Ngọc L1, sinh năm 1959

- Ông Đinh Công N, sinh năm 1960

- Ông Đinh Xuân Q1, sinh năm 1962

- Ông Đinh Văn C1, sinh năm 1967

Cùng địa chỉ: đường A, Phường B, quận C, Thành phố Hồ Chí Minh.

- Ông Đinh Quang H, sinh năm 1963

Địa chỉ: đường A, Phường B, quận C, Thành phố Hồ Chí Minh.

- Bà Lê Thị T, sinh năm 1960

- Bà Đinh Thị Phương T1, sinh năm 1984

Cùng địa chỉ: đường E, Phường B, quận C, Thành phố Hồ Chí Minh.

- Bà Đinh Thị Quỳnh G, sinh năm 1982

Địa chỉ: đường S, Phường M, quận C, Thành phố Hồ Chí Minh.

3. Những vấn đề cụ thể yêu cầu Tòa án giải quyết:

- Bà Đinh Thị Kim D yêu cầu Tòa án tuyên bố ông Đinh Văn L, sinh năm 1930, địa chỉ nơi cư trú cuối cùng: đường A, Phường B, quận C, Thành phố Hồ Chí Minh là đã chết.

NHẬN ĐỊNH:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ việc dân sự được thẩm tra tại phiên họp và căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên họp, Tòa án nhân dân quận C, Thành phố Hồ Chí Minh nhận định:

Về thẩm quyền giải quyết: Bà Đinh Thị Kim D yêu cầu tuyên bố ông Đinh Văn L, sinh năm 1930, địa chỉ nơi cư trú cuối cùng: đường A, Phường B, quận C, Thành phố Hồ Chí Minh là đã chết. Căn cứ vào khoản 4 Điều 27, điểm a khoản 2 Điều 35, điểm b khoản 2 Điều 39 của Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015 thì việc dân sự thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân quận C, Thành phố Hồ Chí Minh.

Tại phiên họp, bà Nguyễn Thị B1, ông Đinh Ngọc L1, ông Đinh Xuân Q1, bà Đinh Thị Quỳnh G, bà Đinh Thị Phương T1 là người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có đơn đề nghị Tòa án giải quyết vắng mặt, căn cứ vào khoản 3 Điều 367 của Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015 Tòa án vẫn tiến hành phiên họp theo quy định.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận C, Thành phố Hồ Chí Minh phát biểu về việc giải quyết việc dân sự: đề nghị Tòa án chấp nhận yêu cầu của bà D tuyên bố ông Đinh Văn L là đã chết.

Về yêu cầu của đương sự: Căn cứ các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ việc dân sự cũng như lời trình bày của các đương sự tại phiên họp xét thấy: ông Đinh Văn L và bà Nguyễn Thị B1 kết hôn năm 1956 và có 07 con chung là: Ông Đinh Văn Q, sinh năm 1957, ông Đinh Ngọc L1, sinh năm 1959, ông Đinh Công N, sinh năm 1960, ông Đinh Xuân Q1, sinh năm 1962, ông Đinh Quang H, sinh năm 1963, bà Đinh Thị Kim D, sinh năm 1965 và ông Đinh Văn C1, sinh năm 1967. Ông Đinh Văn Q (sinh năm 1957 – chết năm 2008) có vợ là bà Lê Thị T, sinh năm 1960 và 02 con là Đinh Thị Quỳnh G, sinh năm 1982 và Đinh Thị Phương T1, sinh năm 1984.

Bà Đinh Thị Kim D là con của ông Đinh Văn L, do vậy bà D có quyền yêu cầu Tòa án tuyên bố ông L đã chết theo quy định tại Điều 71 Bộ luật Dân sự năm 2015.

Căn cứ vào lời trình bày của các đương sự và xác nhận của Công an quận C, Thành phố Hồ Chí Minh ngày 10/3/2017 thì ông Đinh Văn L đăng ký hộ khẩu thường trú ngày 01/10/1976 tại địa chỉ: đường A, Phường B, quận C, Thành phố Hồ Chí Minh, năm 1977 ông L bỏ nhà đi khỏi địa phương, gia đình đã tìm kiếm nhiều nơi nhưng không có tin tức nên ngày 16/3/1977 công an đã xóa khẩu ông L. Bà D đã thông báo, tìm kiếm thông tin ông L trên báo, đài, cổng thông tin điện tử, cụ thể: đăng tin trên báo Công lý các ngày 19, 21, 26 tháng 4 năm 2017, phát sóng trên Đài Tiếng nói Việt Nam các ngày 04, 05, 06 tháng 5 năm 2017 và đăng tin trên cổng thông tin điện tử Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh ngày 14/4/2017 nhưng

vẫn không có tin tức về ông L, như vậy ông L đã biệt tích 05 năm liền trở lên và không có tin tức xác thực là còn sống, căn cứ vào khoản 1 Điều 68, điểm d khoản 1 Điều 71 Bộ luật Dân sự năm 2015 có đủ cơ sở chấp nhận yêu cầu của bà D tuyên bố ông L đã chết.

Về xác định ngày chết của ông L như sau: Công an quận C, Thành phố Hồ Chí Minh xác nhận đã xóa khẩu ông L vào ngày 16/3/1977. Căn cứ vào khoản 1 Điều 68, điểm d khoản 1 Điều 71 của Bộ luật Dân sự năm 2015 thì thời hạn 05 năm được tính từ ngày biết được tin tức cuối cùng về người đó, trường hợp của ông L thì ngày có tin tức cuối cùng là ngày 16/3/1977. Như vậy, ngày chết của ông L được xác định là ngày 17/3/1982.

Căn cứ vào Điều 72 Bộ luật Dân sự năm 2015 thì khi quyết định của tòa án tuyên bố một người đã chết có hiệu lực pháp luật thì quan hệ về hôn nhân, gia đình và các quan hệ nhân thân khác của người đó được giải quyết như đối với người đã chết.

Quan hệ tài sản của người bị Tòa án tuyên bố là đã chết được giải quyết như đối với người đã chết; tài sản của ông L (nếu có) được giải quyết theo quy định của pháp luật về thừa kế.

Bà D thực hiện việc đăng ký khai tử cho ông L cho quy định của pháp luật về hộ tịch.

Về lệ phí việc dân sự: Bà D phải chịu lệ phí là 300.000 đồng (ba trăm ngàn đồng), được căn trừ vào tiền tạm ứng lệ phí bà D đã nộp 300.000 đồng (ba trăm ngàn đồng) theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số: AA/2016/0012432 ngày 04/4/2017 của Chi cục Thi hành án dân sự quận C, Thành phố Hồ Chí Minh.

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 4 Điều 27, điểm a khoản 2 Điều 35, điểm b khoản 2 Điều 39, khoản 3 Điều 367, 370, 371, 372, 391, 392, 393 của Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015;

Căn cứ vào điểm d khoản 1, khoản 2, khoản 3 Điều 71, Điều 72 của Bộ luật Dân sự năm 2015;

Căn cứ vào Điều 26 của Luật Thi hành án dân sự sửa đổi, bổ sung năm 2014;

Căn cứ vào Điều 37 của Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1. Chấp nhận yêu cầu giải quyết việc dân sự của bà Đinh Thị Kim D.

Tuyên bố ông Đinh Văn L, sinh năm 1930, địa chỉ nơi cư trú cuối cùng: đường A, Phường B, quận C, Thành phố Hồ Chí Minh là đã chết.

Ngày chết của ông Đinh Văn L là ngày 17/3/1982.

Khi quyết định của tòa án tuyên bố một người đã chết có hiệu lực pháp luật thì quan hệ về hôn nhân, gia đình và các quan hệ nhân thân khác của người đó được giải quyết như đối với người đã chết.

Quan hệ tài sản của người bị Tòa án tuyên bố là đã chết được giải quyết như đối với người đã chết; tài sản của ông L (nếu có) được giải quyết theo quy định của pháp luật về thừa kế.

Bà D thực hiện việc đăng ký khai tử cho ông L theo quy định của pháp luật về hộ tịch.

2.Lệ phí giải quyết việc dân sự phải nộp: Bà D phải nộp lệ phí là 300.000 đồng (ba trăm ngàn đồng), được căn trừ vào tiền tạm ứng lệ phí bà D đã nộp 300.000 đồng (ba trăm ngàn đồng) theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số: AA/2016/0012432 ngày 04/4/2017 của Chi cục Thi hành án dân sự quận C, Thành phố Hồ Chí Minh.

3.Về quyền kháng cáo: Các đương sự có mặt tại phiên họp có quyền kháng cáo trong hạn 10 ngày, kể từ ngày Tòa án ra quyết định, các đương sự vắng mặt tại phiên họp có quyền kháng cáo trong hạn 10 ngày, kể từ ngày nhận được quyết định giải quyết việc dân sự hoặc kể từ ngày quyết định được thông báo, niêm yết theo quy định của Bộ luật tố tụng dân sự.

Nơi nhận:

- Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh;
- Viện kiểm sát nhân dân quận C;
- Chi cục Thi hành án dân sự quận C;
- Các đương sự;
- Ủy ban nhân dân Phường B, quận C, TP.HCM
(để ghi chú vào sổ hộ tịch);
- Lưu VT, hồ sơ việc dân sự;

THẨM PHÁN

(Đã ký)

Nguyễn Thị Lan Hương